TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 21 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 535/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trịnh Quyết T; nơi cư trú: Đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Chị Ngô Thị Minh N; nơi cư trú: Đường Đ, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét việc thuận tình ly hôn của anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N có hai con chung là Trịnh Khánh Toàn, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2014 và Trịnh Khánh Thư, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2016. Anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N thỏa

thuận giao cả hai con Trịnh Khánh Toàn và Trịnh Khánh Thư cho chị Ngô Thị Minh N trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Trịnh Quyết T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Thỏa thuận về con chung của anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N thỏa thuận anh Trịnh Quyết T nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N có hai con chung là Trịnh Khánh Toàn, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2014 và Trịnh Khánh Thư, sinh ngày 10 tháng 01 năm 2016. Anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N thỏa thuận giao cả hai con Trịnh Khánh Toàn và Trịnh Khánh Thư cho chị Ngô Thị Minh N trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Trịnh Quyết T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 02 năm 2020 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trịnh Quyết T và chị Ngô Thị Minh N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trịnh Quyết T phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0006215 ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Trịnh Quyết T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 24/7/2014);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đào Thị Hảo